

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Thường Tín
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 133/2023/HSST
Ngày: 06/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Thường Tín, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thị Thu Hương
2. Ông Nguyễn Hiếu Luân

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa:
Ông Tô Quốc Hải -Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2023/TLST-HS ngày 02/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Vũ Thị T- Sinh năm 1969, tại Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú: thôn Khả L, xã P T1, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp:Tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn X (đã chết) và bà Vũ Thị N (đã chết); chồng là Dương Hồng T3 (đã chết), có 01 con sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: không (Theo danh chỉ bản số 292 do công an huyện Thường Tín lập ngày 12/7/2023); Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/7/2023, hủy bỏ tạm giữ ngày 12/7/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Lê Thị T4- Sinh năm 1977, tại Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú: thôn Nguyên H, xã Văn T5, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp:Tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N và bà Vũ Thị H; chồng là Kiều Văn B, có 01 con

sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không (Theo danh chỉ bản số 293 do công an huyện Thường Tín lập ngày 12/7/2023); Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 03/7/2023, hủy bỏ tạm giữ ngày 12/7/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị T4: bà Đỗ Thị Thảo, trợ giúp viên pháp lý nhà nước trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Vũ Thanh T6, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Nguyên H, xã Văn T5, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

2/ Anh Trần Quang P, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Bàng B, xã Nhân T7, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

3/ Chị Phạm Thị Miên, sinh năm 1985 (có mặt)

Trú tại: thôn Nguyên H, xã Văn T5, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/7/2023, tại nhà của Lê Thị T4 ở thôn Nguyên H, xã Văn T5, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thường Tín kiểm tra hành chính, bắt quả tang Lê Thị T4 đang có hành vi đánh bạc với Vũ Thanh T6 qua hình thức ghi số lô, số đề.

Tang vật thu giữ: thu giữ của Lê Thị T4 số tiền là 36.000.000 đồng, 02 tờ giấy A4 ghi bảng thống kê số lô, số đề (gồm 03 trang giấy A4); 01 bút bi màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A16; thu của Vũ Thanh T6 01 tích kê ghi số lô, số đề.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 6 năm 2023, Lê Thị T4 và Vũ Thị T thỏa thuận với nhau tổ chức đánh bạc qua hình thức chơi số lô, số đề. T4 đứng ra bán số lô, số đề cho khách sau đó chuyển lại cho T để hưởng lợi. Hàng ngày cuối giờ chiều, T4 tổng hợp bảng số lô, số đề và chuyển lại cho T qua tin nhắn điện thoại. Các đối tượng thỏa thuận quy ước chơi như sau: Tỷ lệ được thua nếu trúng là đánh đề 1000 đồng sẽ được 70.000 đồng, đề ba càng 1000 đồng sẽ được 400.000 đồng, lô T một điểm lô sẽ được 80.000 đồng, lô xiên 2 thì 1000 đồng được 10.000

đồng, lô xiên 3 thì 1000 đồng sẽ được 40.000 đồng, lô xiên 4 thì 1000 đồng sẽ được 100.000 đồng. Kết quả thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc công bố trong ngày, trúng đề là 02 số cuối của giải đặc biệt, lô T là 02 số cuối của tất cả các giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy), lô xiên 2 là hai số cuối của hai giải bất kỳ, lô xiên 3 là hai số cuối của ba giải bất kỳ, lô xiên 4 là hai số cuối của bốn giải bất kỳ. Sau khi tính toán được thua, T thanh toán với T4 và T4 thanh toán với người chơi, thời gian thanh toán sau một vài ngày tại nhà T4. Số tiền thanh toán số lô, số đề giữa T4 và T là một điểm lô T4 bán cho khách giá 22.000 đồng, chuyển lại cho T giá 21.700 đồng, một số đề và một số lô xiên, đề ba càng T4 thu 80% số tiền khách chơi rồi chuyển bảng lại cho T 72% tổng số tiền.

Trong ngày 03/7/2023, T4 đã bán số lô, số đề cho nhiều khách tại nhà ở thôn Nguyễn H, xã Văn T5, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội và tổng hợp vào 02 tờ giấy A4 (gồm 03 trang), cụ thể:

Tổng tiền lô xiên là 100.000 đồng, thực thu 80.000 đồng

Tổng tiền đề là 3.399.000 đồng, thực thu là 2.719.200 đồng

Tổng điểm lô là 1865 điểm x 22.000 đồng = 41.030.000 đồng

Tổng tiền số lô, số đề trong bảng ngày 03/7/2023 là 44.529.000 đồng, thực thu là 43.829.200 đồng.

Trong ngày 03/7/2023, cơ quan điều tra đã xác minh những đối tượng đánh bạc như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút, Phạm Thị Miên sử dụng tài khoản zalo nhắn tin cho T4 mua số lô 04, 40, 08, 80, 10, 24 mỗi số 25 điểm, tổng là 3.300.000 đồng. T4 đồng ý nhắn lại “ok”. Miên nợ tiền chưa thanh toán. Ngày 08/10/2023 Miên đã giao nộp số tiền đánh bạc là 3.300.000 đồng.

Khoảng 16 giờ 51 phút, Trần Quang P dùng tài khoản zalo nhắn tin cho T4 mua các số lô 29, 92 mỗi số 20 điểm, số đề 04 là 20.000 đồng, tổng là 1.080.000 đồng (Phúc đã thanh toán 800.000 đồng, nợ lại là 280.000 đồng). Ngày 8/10/2023, P đã giao nộp số tiền 280.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 45 phút, Vũ Thanh T6 đến gặp T4 mua các số lô 18, 81, 57, 75, 86, 68 mỗi số 25 điểm, 98, 89 mỗi số 30 điểm, tổng là 210 điểm, số tiền là 4.620.000 đồng. T6 đã trả tiền cho T4 và nhận tích kê thì bị công an bắt quả tang.

Tổng số tiền đánh bạc ngày 03/7/2023 là 44.529.000 đồng (thực thu là 43.829.200 đồng). T4 đã chụp ảnh gửi qua zalo cho T trang 01 của bảng số lô, số đề, chưa kịp chuyển bảng số đề của trang 02, 03 thì bị bắt quả tang. Qua xác minh làm rõ số tiền đánh bạc của trang 01 bảng số lô, số đề ngày 03/7/2023 gồm tổng số tiền đề là 370.000 đồng (thực thu 296.000 đồng), số lô là 1150 điểm, số tiền là 25.300.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc T nhận của T4 chuyển ngày 03/7/2023 là 25.670.000 đồng (thực thu 25.596.000 đồng). Ngày 08/10/2023, Lê Thị T4 đã tự nguyện giao nộp số tiền 4.249.200 đồng.

Qua khám xét nơi ở của Vũ Thị T không thu giữ được tài liệu đồ vật gì liên quan đến hành vi đánh bạc.

Tại cơ quan điều tra Vũ Thị T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, ngoài ra T còn khai nhận: Khoảng tháng 7 năm 2023, T thỏa thuận với Nguyễn Thị H về việc hàng ngày H bán số lô, số đề cho khách sau đó khoảng 18 giờ cùng ngày H tổng hợp và chuyển bảng qua tin nhắn zalo cho T. Sau đó T tổng hợp và chuyển bảng qua tin nhắn zalo cho Dương Thị H và Nguyễn Danh N còn lại thì T sẽ căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng cùng ngày tính thắng thua với khách. Ngày 03/7/2023, T chưa nhận bảng số lô, số đề do H chuyển và chưa chuyển bảng số lô, số đề cho H1 và N. Trước ngày 03/7/2023, T4, H đã chuyển bảng số lô, số đề cho T và T đã chuyển bảng cho Nguyễn Danh N và Dương Thị H1 để tính thắng thua với khách nhưng T đã hủy bảng thống kê và xóa tin nhắn zalo nên không xác định được số tiền đánh bạc và người đánh bạc của từng ngày. Tại cơ quan điều tra H, Hiệu khai không chuyển và nhận bảng số lô, số đề của Vũ Thị T. Qua khám xét chỗ ở của Dương Thị H1, Nguyễn Thị H không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKSTT ngày 31/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố Vũ Thị T, Lê Thị T4 về tội “ Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

*Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi các bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình

là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

*Người bào chữa cho bị cáo T4: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt cho bị cáo thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

*Đại diện VKSND huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65- Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Thị T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65- Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Thị T4 từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

-Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối các bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu đen. Tịch thu phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A16 đã qua sử dụng thu giữ của Lê Thị T4 và 01 điện thoại nhãn hiệu HUAWEI nova2i thu giữ của Vũ Thị T. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền là 43.828.200 đồng đánh bạc đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Thường Tín, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng tháng 6 năm 2023, Lê Thị T4 và Vũ Thị T đã thỏa thuận với nhau về việc đánh bạc qua hình thức ghi số lô, số đề. Lê Thị T4 là trực tiếp ghi số lô, số đề cho khách sau đó chuyển bảng lô đề cho Vũ Thị T trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc. Vũ Thị T căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc trong ngày để tính thắng thua và thanh toán tiền cho T4 vào vài ngày sau đó để T4 thanh toán cho người trúng thưởng. Ngày 03/7/2023 T4 đã bán số lô, số đề cho khách tổng số tiền là 44.529.000 đồng (thực thu là 43.829.200 đồng), số lô đề trên T4 tổng hợp vào 02 tờ giấy A4 (gồm 03 trang). Cùng ngày, T4 đã chụp ảnh và chuyển tin nhắn zalo cho T 01 trang bảng lô đề với tổng số tiền là 25.670.000 đồng (thực thu là 25.596.000 đồng) chưa kịp chuyển hết số tờ còn lại của bảng lô đề ngày 03/7/2023 cho T thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt chưa có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc nên chưa tính thắng thua số tiền đánh bạc như trên. Như vậy, hành vi của Vũ Thị T và Lê Thị T4 là tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề và đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322- Bộ luật Hình sự năm 2015 (*với tình tiết tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên*). Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố các bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: T4 và T phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt chưa có hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo T4 là người khuyết tật nặng, có bố đẻ được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó bị cáo T4 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Vũ Thị T là người trực tiếp nhận các bảng lô đề do T4 chuyển đến và là người trả tiền cho người mua lô đề nếu họ trúng thưởng thông qua T4. Do vậy, T có vai trò cao hơn T4.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo T, T4 có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo T4 là người dạng khuyết tật nặng nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Xét vai trò, số tiền sử dụng đánh bạc của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy T có vai trò cao hơn T4, tuy nhiên số tiền đánh bạc thấp hơn, T4 có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn T nên áp dụng mức hình phạt của hai bị cáo tương đương nhau.

[6] Đối với số tiền thu lời bất chính của T, T4 trong ngày 03/7/2023 các bị cáo đã giao nộp T6 bộ số tiền cho cơ quan điều tra. Đối với số tiền thu lời bất chính từ đầu tháng 06 năm 2023 đến trước ngày 03/7/2023: sau khi tính toán kết quả thắng, thua hàng ngày T4, T đã thanh toán cho nhau và đã xóa tin nhắn điện thoại, không ghi sổ theo dõi nên không có tài liệu chứng cứ để xác định số tiền thu lời bất chính của T, T4 và Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Đối với Nguyễn Thị H, Dương Thị Hiệu, ngoài lời khai của Vũ Thị T, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến việc nhận, chuyển các bảng lô đề của H và Hiệu cho Vũ Thị T. Do đó cần tách hành vi của Nguyễn Thị H, Dương Thị Hiệu, Vũ Thị T để tiếp tục điều tra làm rõ có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Danh Nam, cơ quan điều tra chưa triệu tập và lấy được lời khai của Nam nhưng chưa xác minh được do Nam vắng mặt tại địa phương do đó tách hành vi của Nam, T để tiếp tục điều tra làm rõ có căn cứ xử lý sau.

[8] Đối với Vũ Thanh T6, Trần Quang P, Phạm Thị Miên có hành vi mua số lô, số đề của Lê Thị T4, tuy nhiên số tiền đánh bạc của mỗi người đều dưới 5.000.000 đồng. Về nhân thân T6, P, Miên chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc do đó Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T6, P, Miên là có căn cứ.

[9] Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

+Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 02 tờ giấy A4 (gồm 03 trang) là bảng ghi số lô, số đề ngày 03/7/2023; 01 tích kê ghi số lô, số đề

+01 bút bi màu đen không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A16 đã qua sử dụng thu giữ của Lê Thị T4 và 01 điện thoại nhãn hiệu HUAWEI nova2i thu giữ của Vũ Thị T là công cụ các bị cáo sử dụng để chuyển bảng lô đề cho nhau nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

+Số tiền 43.828.200 đồng là tiền đánh bạc thực thu của các đối tượng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo T4 là người khuyết tật và có đơn xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, 15- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo T4.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Vũ Thị T.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Lê Thị T4.

1.Về tội danh: Tuyên bố Vũ Thị T, Lê Thị T4 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

2.Về hình phạt:

2.1/ Xử phạt Vũ Thị T 16 (mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 (ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

2.2/ Xử phạt Lê Thị T4 16 (mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 (ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Thị T cho UBND xã P Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Lê Thị T4 cho UBND xã Văn Tự, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106 -Bộ luật tố tụng Hình sự:

+Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu đen (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2023).

+Tịch thu phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A16 và 01 điện thoại nhãn hiệu HUAWEI nova2i (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2023).

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền là 43.829.200 đồng (đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín tại ủy nhiệm chi số 50 ngày 16/11/2023).

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 – Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Thị T4.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Các bị cáo Vũ Thị T, Lê Thị T4 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Phạm Thị Miên có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Thanh T6, anh Trần Quang P có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Lưu HSVA, VP.

Trần Thị Thu Hiền

